

Bản án số: 20/2017/HSST
Ngày: 07/12/2017
Vụ: Trần Minh L phạm tội
“Mua bán trái phép chất ma
túy”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh
Ông Lê Ngọc Long

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường khu phố 1, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 08/11/2017 đối với bị cáo:

Trần Minh L; sinh năm 1991 tại Cam Lộ; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: TH, CT, Cam Lộ, Quảng Trị; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn N, sinh năm 1969; trú tại: TH, CT, Cam Lộ, Quảng Trị; con bà Đào Thị T (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1998; chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2017, có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 28/8/2017 tại phòng số 208, tầng 3, nhà nghỉ Blue, thuộc khu phố 4, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ phát hiện bắt quả tang Trần Minh L đang có hành vi bán ma túy cho một người khác. Vật chứng thu giữ tại thời điểm bắt quả tang là 190 viên Hồng phiến (gồm 188 viên màu hồng và 02 viên màu xanh, ở trên

bề mặt có ghi chữ “WY”), 6.000.000 đồng, 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển kiểm soát 74G1 – 106.57.

Quá trình điều tra, Trần Minh L khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, L cùng vợ là chị Nguyễn Thị Thùy T đi xe ô tô khách từ Cam Lộ lên Tân Long, Hướng Hóa, Quảng Trị. Tại đây, L gặp một người đàn ông (không xác định được danh tính), trực tiếp giao dịch và thỏa thuận mua của người đàn ông đó 01 gói Hồng Phiến gồm 190 viên với giá 12.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L và T đi xe khách về tại Cam Lộ thuê nhà trọ ngủ qua đêm tại nhà nghỉ Thiên An, thuộc khu phố 3, thị trấn Cam Lộ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/8/2017, một người tự xưng là D, ở phường 4, thành phố Đông Hà nhắn tin vào số thuê bao của L với nội dung hẹn gặp L tại nhà nghỉ Blue để mua Hồng Phiến. Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 28/8/2017, L tự ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74G1 – 106.57 (xe của ông Trần Văn N) mang theo 190 viên Hồng Phiến đến phòng số 208, tầng 3, nhà nghỉ Blue để bán cho D. Sau khi kiểm hàng, D đồng ý mua 190 viên Hồng Phiến với giá 14.250.000 đồng (mỗi viên 75.000 đồng). D đưa cho L 6.000.000 đồng rồi nói với L ra ngoài lấy thêm tiền để thanh toán theo giá đã thỏa thuận. Ngay lúc đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Minh L, người thanh niên tên D bỏ trốn khỏi hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định số 439/KLGD ngày 31/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 188 viên nén màu hồng, hình trụ tròn trong phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 17,774 g làm Methamphetamine; 02 viên nén màu xanh, hình trụ trong phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,1944 g là Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 20/QĐ/KSĐT – TA ngày 08/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 24– 30 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại di động bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 6.000.000 đồng do phạm tội mà có. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74G1 – 106.57 của ông Trần Văn N, bị cáo sử dụng vào phương tiện phạm tội nhưng ông N không biết nên việc cơ quan điều tra trả lại cho ông N là đúng pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các biên bản khai và biên bản bắt quả tang có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 27/8/2017, bị cáo đã đón xe khách lên Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị mua 190 viên Hồng Phiến với giá 12.000.000 đồng, sau đó về lại thị trấn Cam Lộ bán lại cho người khác nhằm kiếm lời thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang. Kết luận giám định đã xác định số ma túy mà bị cáo mua bán là chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 17,9684 gam, là chất ma túy được quy định tại danh mục II Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; đe dọa và làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và các mặt khác của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán nhằm thu lợi bất chính, cho nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước pháp luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo các tình tiết của vụ án, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo nhiều năm liền thuộc diện hộ nghèo; mẹ mất sớm, bị cáo mới lập gia đình chưa có con, bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên cần xử bị cáo với mức thấp của khung hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo sớm làm lại cuộc đời, tuy nhiên cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung.

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, biển kiểm soát 74G1 – 106.57 thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn N; 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là số lượng các viên ma túy trả lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của bị cáo và số tiền: 6.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Xét thấy, chiếc xe mô tô của ông Trần Văn N bị cáo lấy sử dụng vào việc phạm tội nhưng ông N không biết nên việc cơ quan điều tra đã trả lại cho ông N chiếc xe là đúng pháp luật; phong bì niêm phong đựng mẫu vật là số ma túy thu được, trả lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy; số tiền 6.000.000 đồng do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Trần Minh L 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/8/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

2.1. Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A115, loại bàn phím, màu trắng, bên trong gắn 01 sim Viettel, 01 sim Mobilephone, số Imei 1: 358115005858026; số Imei 2: 358115005858034 (Vật chứng này có tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2017).

- Số tiền 6.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (có tại tài khoản số 3949.0.904.8543.00000 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cam Lộ mở tại Kho bạc nhà nước Việt Nam huyện Cam Lộ).

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật trả lại sau giám định, bên ngoài có ghi MT67 (vật chứng này có tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Minh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cam Lộ;
- CA huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý